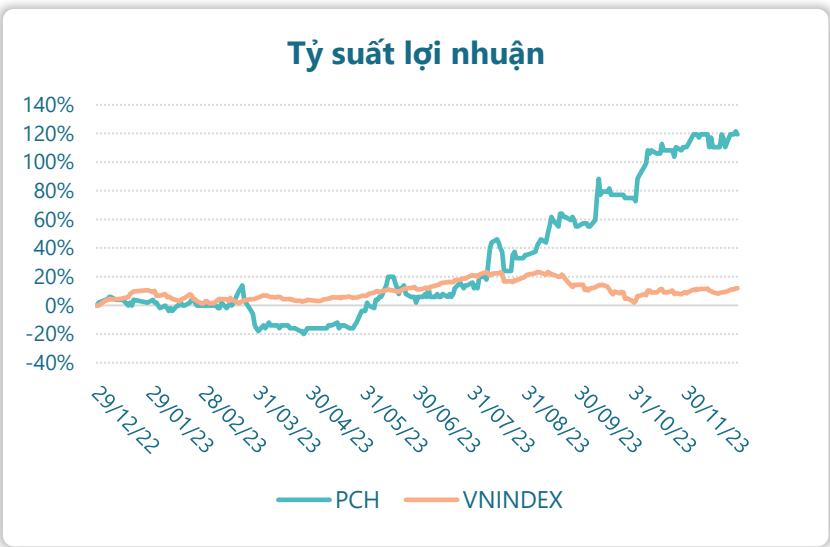
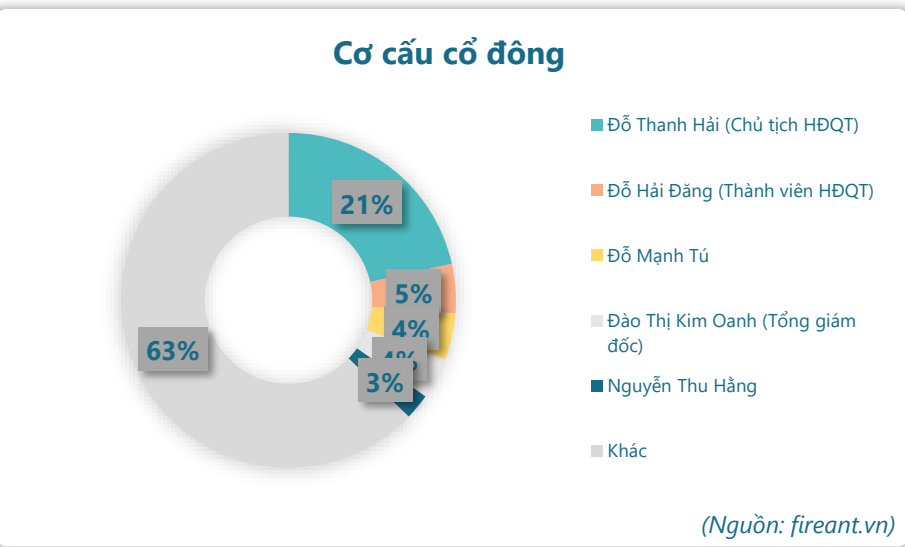
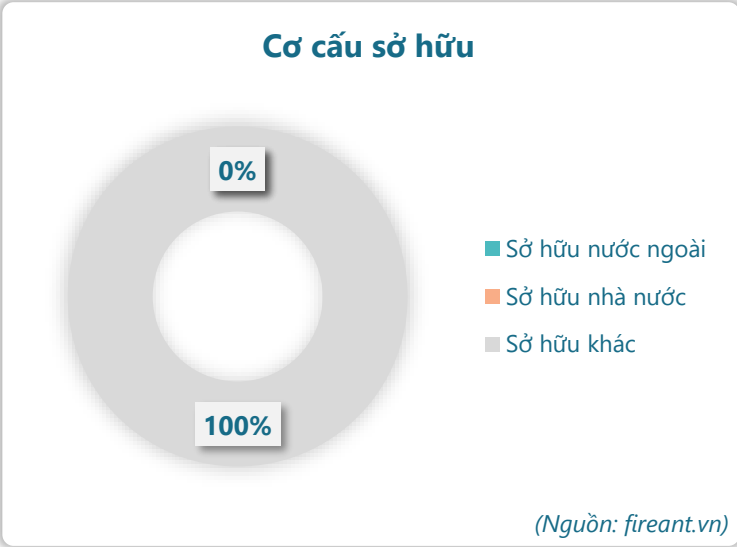
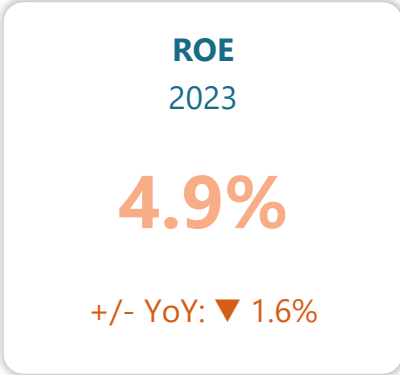
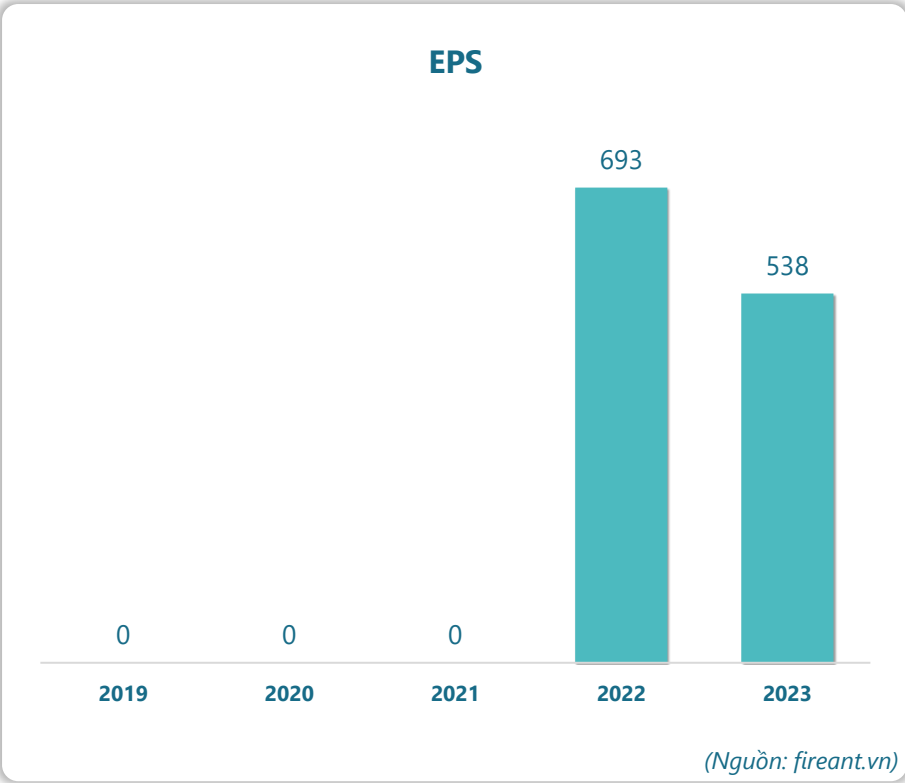
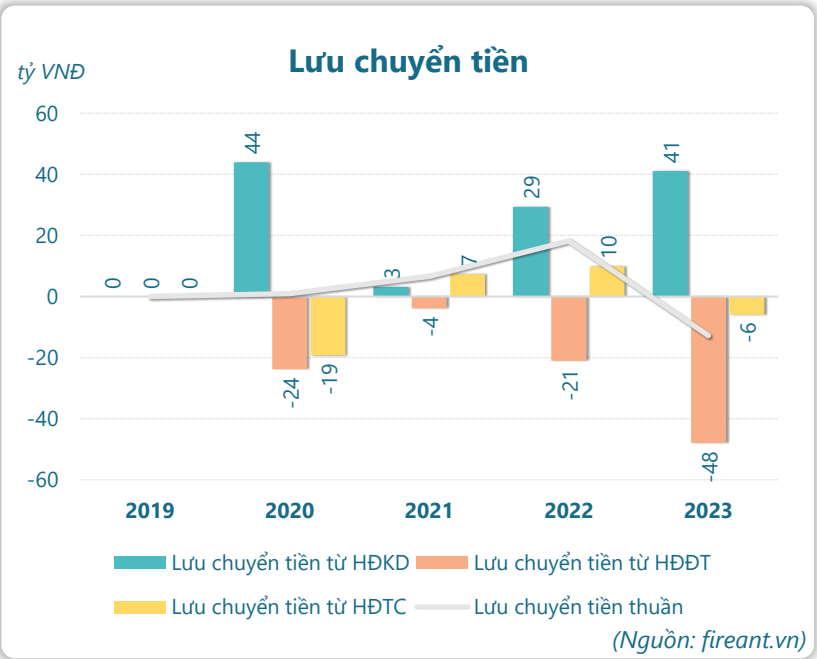
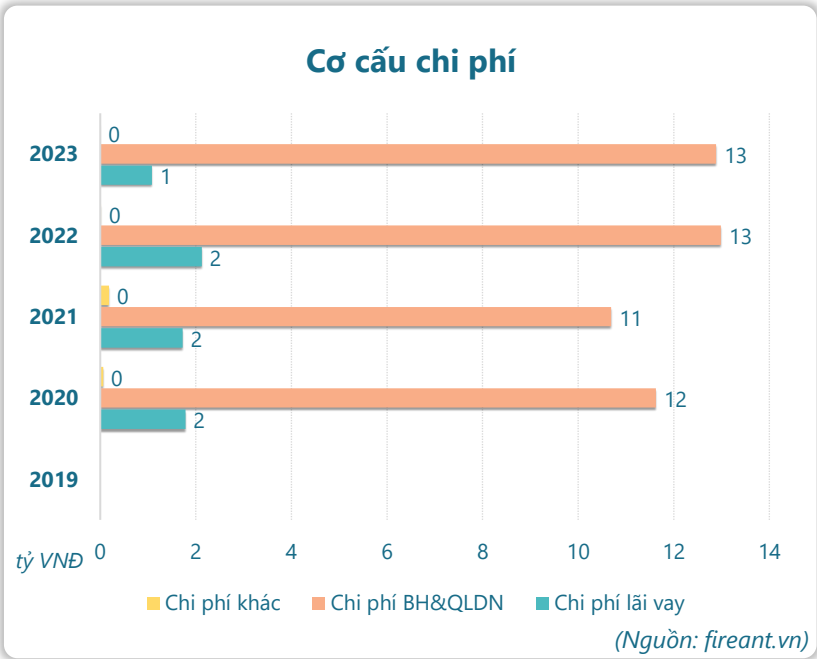
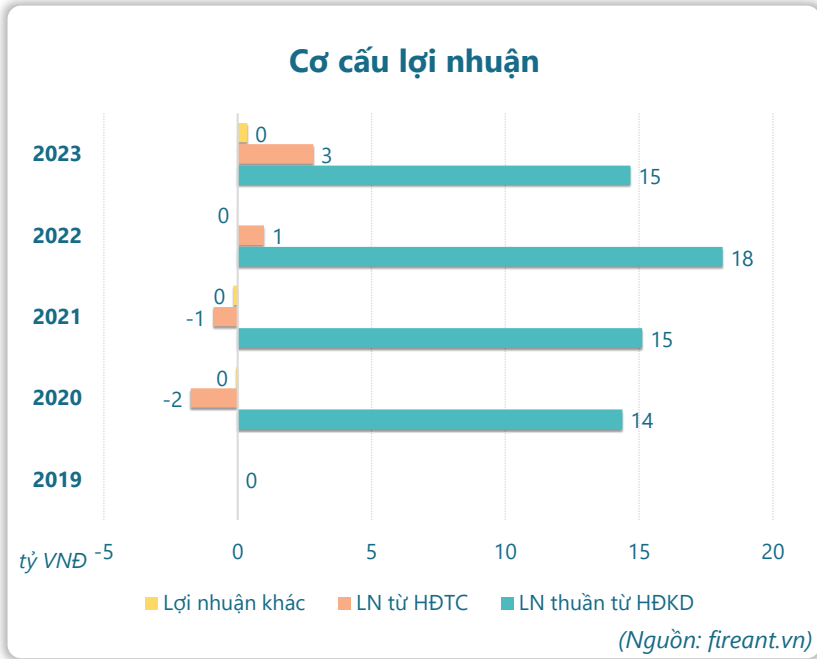
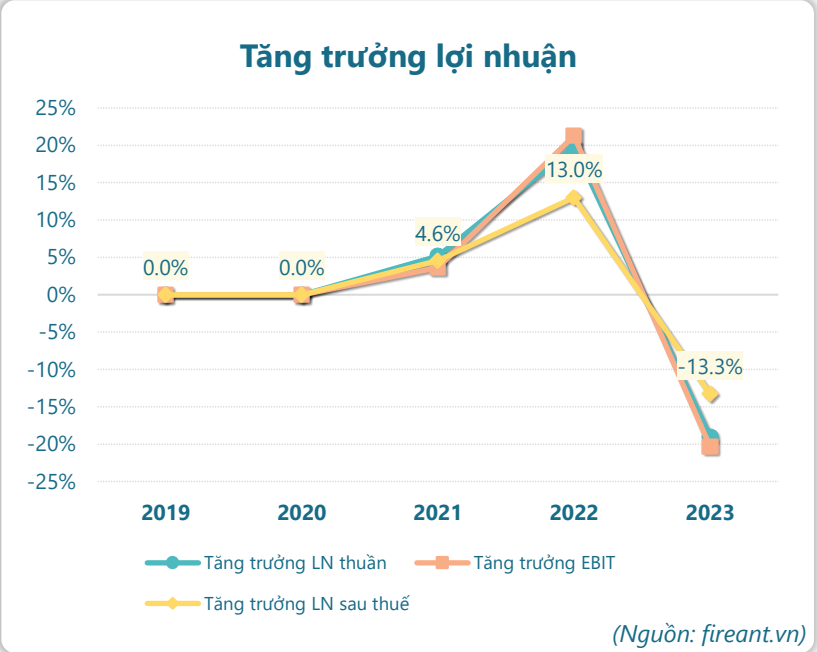
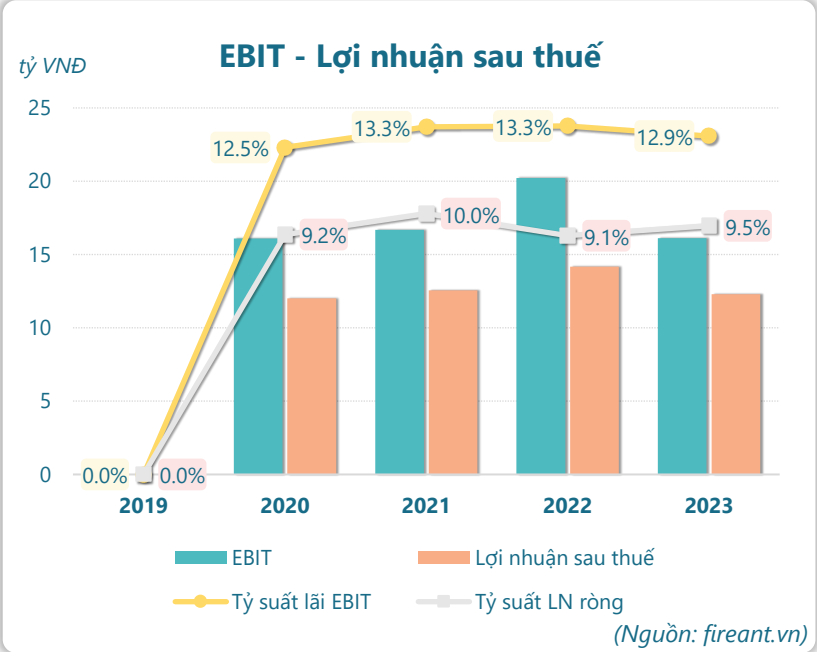
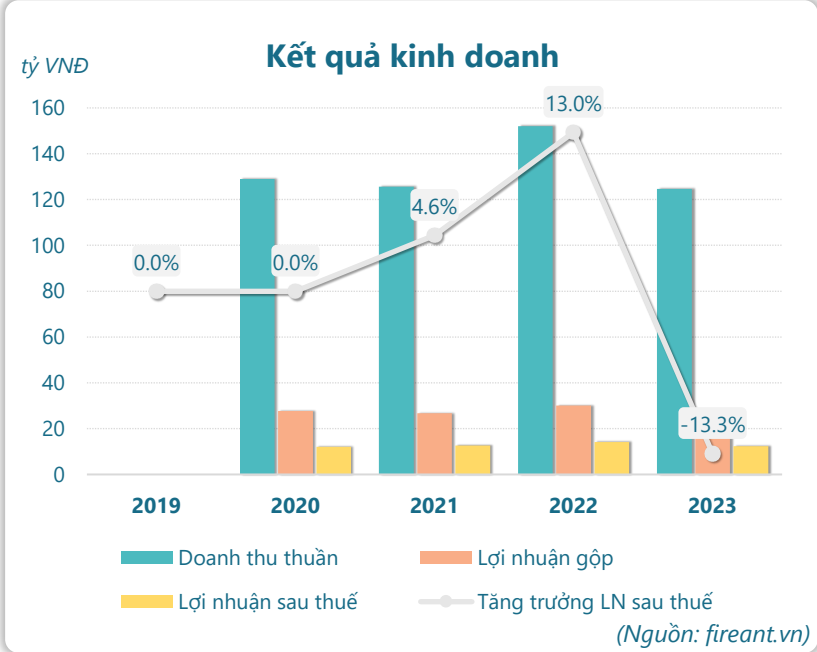


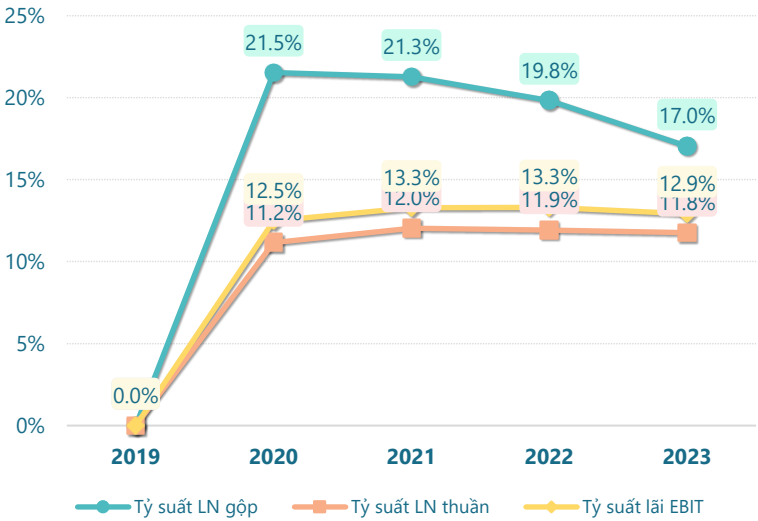
Ngày	9,900 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	41.4%	95.8%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	3,611 - 10,000
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	218
Số lượng CPLH (CP)	21,999,990
KLGD BQ 20 phiên (CP)	16,050
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.66
EPS	537
P/E	18.4



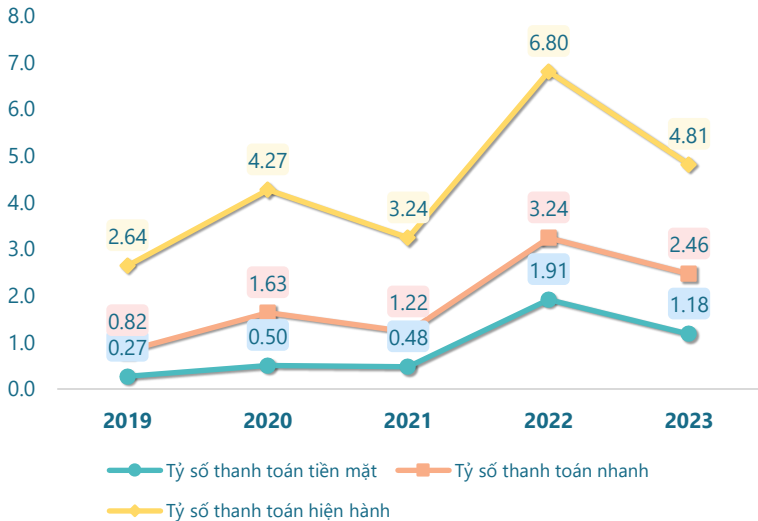


Tỷ suất lợi nhuận



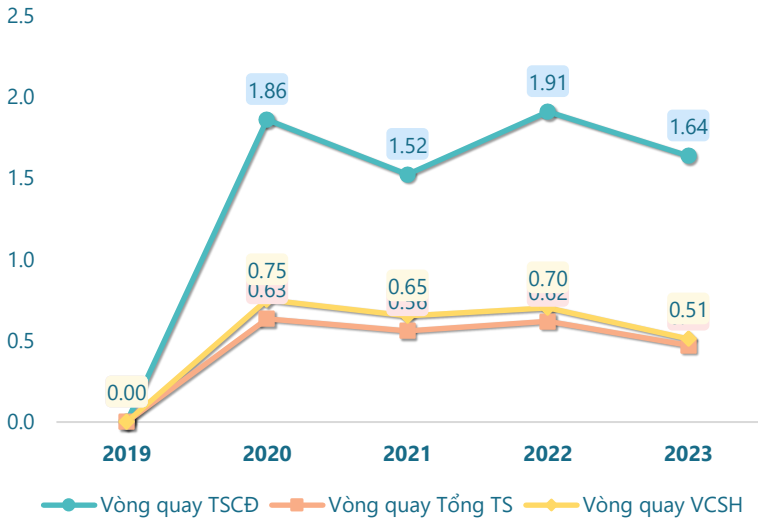
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



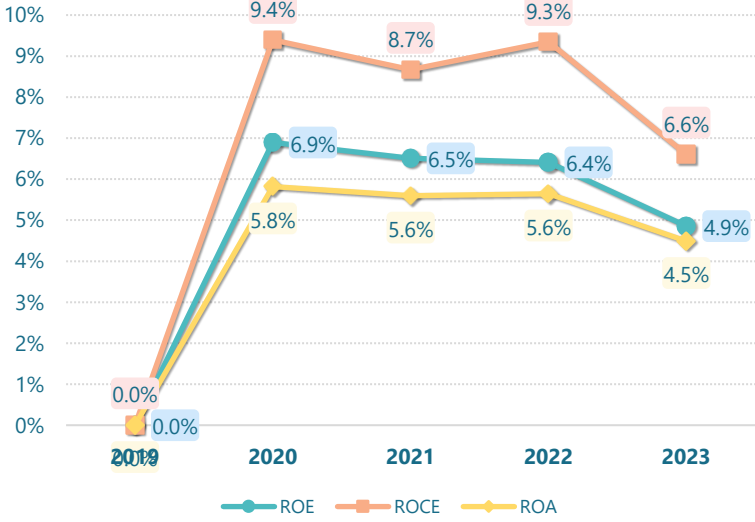
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



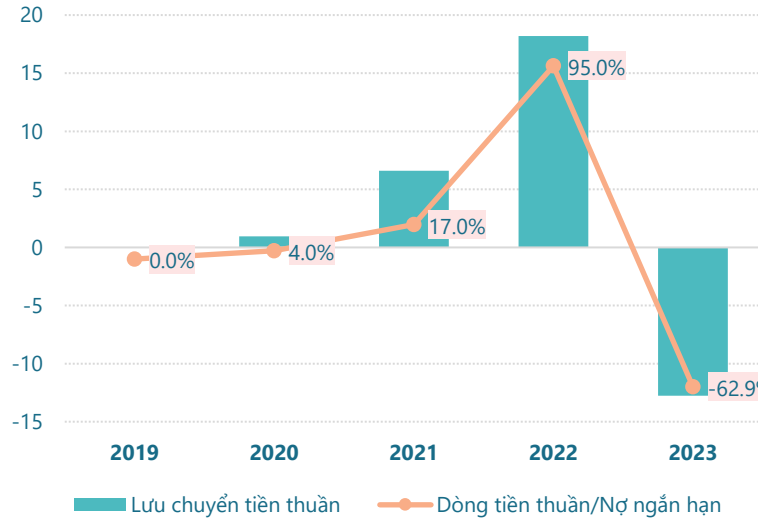
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



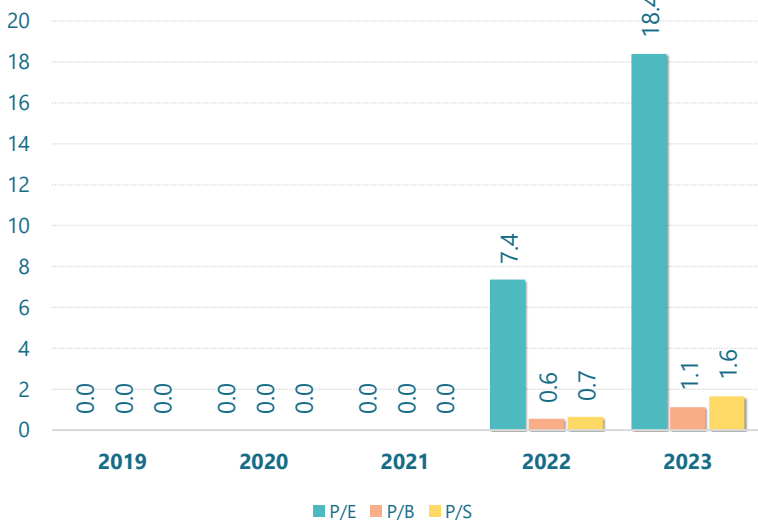
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)